

TU HOA NGHIÊM ÁO CHỈ VỌNG TẬN HOÀN NGUYÊN QUÁN

Người giảng: Lão Pháp Sư Tịnh Không

Tập 11

Xin chào các vị pháp sư, các vị đồng tu, xin mời ngồi!

Mời xem Tu Hoa Nghiêm Áo Chỉ Vọng Tận Hoàn Nguyên Quán, tờ thứ ba, đếm xuống xem từ hàng thứ tư. Chúng ta từ đoạn thứ nhất: “**Nhất, hiển nhất thể giả, vị tự tánh thanh tịnh viên minh thể, nhiên thử tức thị Như Lai tạng trung pháp tánh chi thể, từ bản dĩ lai tự tánh mãn túc, xứ nhiễm bất cấu, tu trì bất tịnh, cố vân tự tánh thanh tịnh, tánh thể biến chiếu vô u bất chúc cố viết viên minh**”. Chúng ta xem từ đoạn này. Văn tự của bộ luận này không dài, đích thực là áo chỉ Hoa Nghiêm. Áo là huyền diệu, là áo diệu; chỉ là phương pháp tu học rất trọng yếu, cách tu thế nào vậy? Phía sau nói với chúng ta vọng phải tận, tự nhiên liền hoàn nguyên. Cái gì là vọng? Đương nhiên là vọng tưởng mà Thế Tôn ở trong Đại kinh thường nói đến. Vọng tưởng nếu đã tận, xin nói với các vị, cũng chính là đoạn tận, phân biệt chấp trước tự nhiên cũng không còn. Trên bộ kinh này Phật nói với chúng ta, phía trước chúng ta đã nói qua mười lần, giảng qua hai mươi giờ đồng hồ.

Kinh Hoa Nghiêm giảng nói những gì, việc này không thể không biết. Ở phía trước cũng đã nhiều lần nói qua với các vị, ngày trước Đại sư Huệ Năng ở Trung Quốc vì chúng ta thị hiện vọng tận hoàn nguyên. Nguyên chính là tự tánh, chính là tự tánh thanh tịnh viên minh thể mà chỗ này đã nói, đó chính là nguyên. Nguồn gốc của vũ trụ vạn pháp, trong triết học gọi là bản thể, bản thể của vũ trụ vạn hữu. Sự việc này từ xưa đến nay, nhà triết học, nhà khoa học, bao gồm tất cả các nhà tôn giáo đều thảo luận đến. Có không ít người, không thể nói là không cao minh, đã dò tìm đến bên cạnh bản thể của vũ trụ, nói được rất rõ ràng, rất tường tận, chỉ không qua được kinh Hoa Nghiêm. Cho nên chúng ta ở ngay trong nửa thế kỷ học tập, tuy chưa có thể chứng ngộ, có thể nói chúng ta có được thể ngộ tương đối, cũng chính là giải ngộ mà trong Phật pháp nói, đích thực là triết học Phật kinh mà tiên sinh Phương Đông Mỹ đã nói, đó là vấn đề triết học, là vấn đề lớn trong triết học, là vấn đề căn bản trong triết học, triết học Phật kinh là đỉnh cao nhất của triết học trên toàn thế giới. Chúng ta đọc qua thiên văn tự này rồi, đối với lời Phương tiên sinh đã nói, tự nhiên liền cảm thấy lời nói của thầy thật chính xác, không sai một chút nào.

Thích Ca Mâu Ni Phật ở dưới cội Bồ-đề buông bỏ vọng tưởng, vừa buông bỏ vọng tưởng liền minh tâm kiến tánh, kiến tánh thành Phật. Thành Phật chính là thành tựu trí tuệ cứu cánh viên mãn. Thành Phật không phải thành thần, không phải thành tiên, các vị phải nên biết là thần tiên chưa thoát khỏi sáu cõi. Đó là thông suốt triệt để khởi nguồn của vũ trụ, họ vì chúng ta nói tường tận, hiện tượng tự tánh thanh tịnh viên minh thể, tác dụng từ bản thể. Hiện tượng, tác dụng, không sợ phiền phức bày tỏ hết lời, đó chính là Đại Phương Quảng Phật Hoa Nghiêm kinh, cho nên tiên sinh Đông Phương Mỹ khẳng định nói bộ kinh này là khái luận triết học Phật kinh. Lời nói này thật không sai, khái luận triết học của Phật kinh, khái luận triết học Phật kinh. Như Đại sư Huệ Năng ở Trung Quốc, vào 1300 năm trước thị hiện ở Trung Quốc cũng là buông bỏ vọng tưởng. Vọng tận, Đại sư Ngài cũng là hoàn nguyên. Kỳ thật vào lúc đó Ngài mới 24 tuổi. Khi Thích Ca Mâu Ni Phật minh tâm kiến tánh là 30 tuổi, Lục Tổ 24 tuổi buông bỏ thì hoàn nguyên, cảnh giới của Lục Tổ cùng cảnh giới của Thích Ca Mâu Ni Phật là hoàn toàn như nhau, đồng vào một cảnh giới, chính là đều thành Phật. Vì sao Ngài không gọi là Phật? Đó là trong Phật pháp thường nói, đáng dùng thân như thế nào để độ thoát thì liền hiện ra thân đó để giúp đỡ chúng sanh. Loại thân phận này không phải Ngài chính mình định, mà là căn tánh của chúng sanh. Trên kinh Lăng Nghiêm đã nói: “*tùy chúng sanh tâm ứng sở tri lượng*”, không có cái ý của chính mình. Ở Ấn Độ mọi người đều khát vọng Phật xuất thế, cho nên Thích Ca lấy thân phận của Phật Đà để xuất hiện, đáng dùng thân Phật để độ thoát thì liền hiện thân Phật để độ thoát. Đại sư Huệ Năng ở Trung Quốc, Trung Quốc hy vọng tổ sư xuất hiện, cho nên đại sư thị hiện, đây là đáng dùng thân tổ sư để xuất hiện thì liền hiện thân tổ sư để nói pháp. Ba mươi hai ứng thân trong Phổ Môn Phẩm đã nói, không luận hiện ra thân gì, cái hiện thân này là vì chúng sanh mà hiện, không có thân nào mà không tự tại.

Đại sư Huệ Năng minh tâm kiến tánh nói ra cho chúng ta nghe hai mươi chữ, phía trước đã nói qua với các vị rồi. Chúng ta mỗi lần giảng giải đều có chỗ trùng lập, nguyên nhân là gì? Hiện trường thính không như nhau, có một số không ít người hôm nay là lần đầu tiên đến nghe, phía trước chưa hề nghe qua, chúng ta cũng không thể lướt qua những người này, đem những gì đã nói phía trước sơ lược nói qua, khiến mọi người biết được một cách đại khái. Đại sư Huệ Năng nói qua năm câu, trên thực tế là hai mươi chữ, Thích Ca Mâu Ni Phật thì nói ra là một bộ Đại Phương Quảng Phật Hoa Nghiêm kinh. Vậy thì chúng ta biết, năm câu này của đại sư là lược nói, cũng đều nói qua, đầy đủ viên mãn, một bộ Đại Phương

Quảng Phật Hoa Nghiêm Kinh của Thích Ca Mâu Ni Phật là nói tỉ mỉ, nội dung không hề khác nhau, năm câu của Đại sư Huệ Năng triển khai ra chính là kinh Hoa Nghiêm, kinh Hoa Nghiêm rút gọn lại chính là năm câu nói của Đại sư. Hoa Nghiêm quá lớn, chúng ta luôn phải ghi nhớ năm câu nói này của Đại sư.

Tự tánh thanh tịnh viên minh thế là gì? Chúng ta y theo Đại sư Huệ Năng đã nói, đơn giản, thiết yếu. Câu thứ nhất là “*nào ngờ tự tánh vốn tự thanh tịnh*”. Nào ngờ tự tánh là câu hỏi, không hề nghĩ đến tự tánh vốn tự thanh tịnh. Vốn tự thanh tịnh đó là câu thứ nhất. Câu thứ hai là “*nào ngờ tự tánh vốn không sanh diệt*”. Việc này phải biết, tự tánh của chúng ta chính là chân tâm, đó không phải là vọng tâm. Chân tâm vốn dĩ là thanh tịnh, hiện tại thì sao? Hiện tại vẫn là thanh tịnh, nó không bị ô nhiễm, hiện tại ô nhiễm đó là vọng tưởng, không phải chân tướng, việc này nhất định phải biết. Cho nên nói đại đức xưa Trung Quốc chúng ta cùng với “*bổn tánh vốn thiện*” mà chúng ta đã nói, bản thiện chính là thanh tịnh, hiện tại có phải vốn thiện hay không? Vốn thiện vẫn có, quyết định không có mất đi, đó mới là vốn thiện. Cái thứ hai là “*bất sanh bất diệt*”, cho nên chúng ta không nên sợ chết, vì sao vậy? Không có sanh tử, sanh tử là gì? Sanh tử là xương cốt, thân thể. Thân thể không phải ta, việc này nhất định phải khẳng định, thân thể là cái của ta, cũng giống như quần áo vậy. Việc này các vị biết, quần áo không phải là ta, chỉ là cái của ta. Quần áo mặc dơ rồi, tự nhiên bỏ đi một bộ thì lại mặc một bộ mới. Thân thể cũng là như vậy, thời gian dùng lâu rồi, không còn sử dụng tốt nữa thì đổi một bộ khác, vĩnh viễn không thể chết. Vốn không sanh diệt, việc này nhất định phải biết.

Cái gì là chính mình? Người thông thường gọi linh hồn là chính mình, chỗ này Phật pháp gọi là sai lầm, linh hồn không phải là chính mình, thế nhưng thời gian linh hồn tồn tại dài hơn so với thân thể. Thân thể này của chúng ta dùng mấy mươi năm thì không còn sử dụng tốt nữa, thế nhưng linh hồn chỉ cần chưa rời khỏi sáu cõi thì nó tồn tại, nếu như rời khỏi sáu cõi thì nó không tồn tại, thì nó liền đổi một tên khác không gọi là linh hồn mà gọi là linh tánh, sau khi thoát khỏi sáu cõi thì gọi là linh tánh. Linh tánh thì vĩnh hằng bất diệt, cho nên linh hồn vẫn còn một lần biến dị sanh tử, nó sẽ chuyển biến thành linh tánh, cũng chính là nói linh tánh là giác ngộ, linh hồn là mê hoặc. Linh hồn nếu không mê, thì sao nó lại đi vào ba đường ác chứ? Nó sẽ đi đến ba đường ác, nói rõ nó hồ đồ nó mê hoặc. Do đây có thể biết, linh tánh cùng linh hồn là khác biệt, thực tế chỉ là một sự việc, khi mê thì gọi là linh hồn, khi giác ngộ thì gọi là linh tánh, nó ở trong sáu cõi thì

nó mê hoặc, nó thoát khỏi sáu cõi thì nó không mê, nó liền giác ngộ. Thoát khỏi sáu cõi ở trong Phật pháp gọi nó là A-la-hán.

Bạn thấy A-la-hán ở trong tầng thứ tu hành, họ được là vị thứ gì? Cái được là chánh giác. Bạn xem, họ giác ngộ rồi thì không gọi họ là linh hồn, họ là chánh giác, chánh là chánh giác, là chân thật, họ không phải là giả, họ không phải là tà giác, họ không phải là lệch giác ngộ, họ là chánh giác. Đây là gọi linh tánh, cho nên tên gọi là A-la-hán. A-la-hán là tiếng Phạn, ngôn ngữ của Ấn Độ xưa, ý nghĩa là vô học. Vô học là không còn học trong sáu cõi nữa, tốt nghiệp rồi, vô học chính là học tốt nghiệp rồi, tốt nghiệp ở trong sáu cõi. Tốt nghiệp thì liền rời khỏi sáu cõi, như chúng ta đi học ở trong trường tốt nghiệp rồi thì bạn phải rời khỏi trường học. Cho nên phải biết, chúng ta ở trong sáu cõi là vì cái gì? Việc này cần phải hiểu. Đòi đòi kiếp kiếp bạn ở trong sáu cõi để làm gì? Ở trong sáu cõi phải học tập, phải nỗ lực học tập. Trước tiên phải học đoạn ác tu thiện, phải học cái này, vì sao vậy? Ý niệm ác, ngôn hạnh ác là nghiệp nhân của ba đường ác: ngạ quỷ, địa ngục, súc sanh, đó là hiện tượng hạnh nghiệp bất thiện tạo thành. Cái hiện tượng này không phải bên ngoài có, trên thực tế nó vốn dĩ đều không có, là tư tưởng lời nói hành vi của bạn bất thiện biến hiện ra cảnh giới. Việc này chính là như vậy. Vậy chúng ta đoạn ác thì ba đường ác liền không có. Ba đường ác không còn, chúng ta xuất hiện ở đâu vậy? Xuất hiện ở ba đường thiện, tư tưởng của chúng ta thiện, ngôn hạnh của chúng ta thiện, quả báo cảm được thì là trời người, còn có A Tu La, đó là ba đường thiện, luôn là ở trong sáu cõi luân hồi. Trước tiên dạy chúng ta lìa khỏi ác đạo, lấy ba đường thiện, sau đó ở trong ba đường thiện lại tiếp tục trừ bỏ ô nhiễm, chúng ta tu tâm thanh tịnh. Tâm thanh tịnh thì lời nói, hành vi đều thanh tịnh. Sáu cõi là nhiễm, pháp giới bốn thánh là thanh tịnh. Phía trước đã nói qua với các vị nhiều lần, pháp giới bốn thánh chính là Thanh-văn, Duyên-giác, Bồ-tát, Phật, là Tịnh Độ trong thế giới Ta-bà. Sáu cõi là uế độ, chúng ta liền thoát khỏi uế độ sáu cõi, sanh đến Tịnh Độ của thế giới Ta-bà, pháp giới bốn thánh là Tịnh Độ.

Việc thứ nhất là buông bỏ phiền não, chính là kiến tư phiền não, cũng là chấp trước mà trên kinh Hoa Nghiêm đã nói, cho nên chúng ta đối với tất cả pháp thế xuất thế gian, ý niệm chấp trước phải tan nhạt, chúng ta mới có thể thoát khỏi sáu cõi luân hồi. Nếu như mọi thứ đều chấp trước, tu có được tốt hơn cũng chẳng qua là ba đường thiện mà thôi, không ra khỏi sáu cõi luân hồi. Việc này không thể không biết. Cho nên chỉ cần không thoát khỏi mười pháp giới, chúng ta vĩnh viễn phải học tập. Mục đích học tập là nâng cao linh tánh của chính mình, hưởng được

là thanh phước, không phải là phước báo thế gian. Phước báo thế gian người Trung Quốc chúng ta gọi là hồng phước. Hồng phước là gì? Nó có ô nhiễm. Dạy bạn hưởng thanh phước, thân tâm thanh tịnh không nhiễm một trần, đó gọi là thanh phước. Đó là không ngừng nâng lên cao, luôn phải nâng cao đến thế nào? Nâng cao đến vọng tận hoàn nguyên, đó là mục đích giáo học của Phật pháp. Hoàn nguyên chính là thành Phật, cho nên ở trong pháp giới bốn thánh, chúng ta phải buông bỏ phân biệt, phải buông bỏ vọng tưởng. Vọng tưởng buông bỏ thì bạn ở trong Phật pháp là chân thật tốt nghiệp rồi, tốt nghiệp học nghiệp này thì gọi là Phật Đà, chúc mừng bạn, bạn đã tốt nghiệp rồi.

Thích Ca Mâu Ni Phật thị hiện thành Phật cho chúng ta xem, đại sư Huệ Năng ở Trung Quốc thị hiện thành Phật cho chúng ta xem. Ngoài đại sư Huệ Năng ra, các vị xem qua trong Cao Tăng truyện, Cao Sĩ truyện chính là Cư Sĩ truyện, Thiên Nữ Nhân truyện, nữ cư sĩ tại gia, bạn xem, trải qua nhiều đời đạt đến cảnh giới này, cũng chính là vọng tận hoàn nguyên, không ít người. Lịch sử Trung Quốc không lưu lại, không có văn tự ghi chép thì chúng ta không biết, có văn tự ghi chép, trong những truyện ký này ghi chép, tôi khái lược tính qua chỉ ít cũng có ba ngàn người. Những người này đều thành Phật, nhất là pháp môn Tịnh Độ, chỉ cần vãng sanh thế giới Cực Lạc, cho dù phẩm vị thế nào đều được viên mãn, đều có thể nói là vọng tận hoàn nguyên, rất khó được, quá hy hữu.

Lục tổ đại sư nói câu thứ ba: “*Nào ngờ tự tánh vốn tự đầy đủ*”. Câu sau cùng trong câu nói này là “*năng sanh vạn pháp*”. Hai cái này là một đôi, một đôi gì vậy? Trong Phật pháp thường nói ẩn hiện một đôi, năng sanh vạn pháp là hiển, minh hiển hiển lộ ra, còn câu thứ ba nói là ẩn, không hề hiển lộ ra, vốn tự đầy đủ. Việc này rất khó hiểu, thế nhưng hiện tại chúng ta dùng truyền hình để làm thí dụ thì các vị sẽ rất dễ hiểu, ẩn là cái ý gì vậy? Ti vi của chúng ta, kênh đài chưa mở ra, tắt rồi, trong tivi không hề thấy được thứ gì, vốn tự đầy đủ, bạn có thể tin không? Bạn không thể nói tôi vẫn chưa mở kênh đài ra, màn hình ti vi chưa có mở ra, không thể nói như vậy, việc này các vị đều biết, vì sao vậy? Kênh đài vừa mở màn hình liền xuất hiện, màn hình xuất hiện thì gọi năng sanh vạn pháp, nó liền hiển lộ ra, gọi là ẩn hiện không hai. Khi nó ẩn thì bạn không thể nói nó không có, khi nó hiện ra, “*năng sanh vạn pháp*” thì bạn không thể nói nó có. Đó là chân tướng thật tướng các pháp, bạn không thể không biết.

Câu thứ tư, câu này rất quan trọng, chúng ta phải nỗ lực học tập: “*Vốn không dao động*”. Vốn không dao động là gì? Chính là tự tánh vốn định, nói với bạn, tự tánh của bạn, chân tâm của bạn vốn dĩ là không dao động, cái không dao động

này là gì? Không khởi tâm không động niệm, là ở trong tình trạng này. Chư Phật Bồ-tát, chúng ta nói Bồ-tát là pháp thân đại sĩ, đương nhiên dẫn khởi ra cũng có thể bao gồm quyền giáo Bồ-tát cùng A-la-hán, Bích Chi Phật, họ ứng hóa ở thế gian này của chúng ta như Thích Ca Mâu Ni Phật, như đại sư Huệ Năng, cũng mặc áo cũng ăn cơm, cũng làm việc thường ngày như chúng ta, chỗ khác nhau là chỗ nào vậy? Chỗ khác nhau là tâm của họ không hề bị động, họ không hề khởi tâm động niệm, đó chính là hoàn nguyên quán. Trong bốn đức phía sau, điều thứ nhất gọi là tùy duyên diệu dụng. Chúng ta tùy duyên khởi tâm động niệm phân biệt chấp trước, đó chính là dao động, đó là phạm phu. Các Ngài tùy duyên, các Ngài không khởi tâm không động niệm, khởi tâm động niệm còn không có, làm gì có phân biệt chấp trước! Việc này quá diệu, đây có thể nói là đức thứ nhất ứng hóa trong mười pháp giới. Không khởi tâm không động niệm, chỗ này giảng đến phía sau chúng ta sẽ tỉ mỉ giảng giải, cho nên chúng ta cần phải học, tận lực không khởi tâm không động niệm.

Tâm càng thanh tịnh càng tốt, quan trọng nhất hiện tại chúng ta bắt tay vào chính là không chấp trước, chúng ta tùy duyên không chấp trước, không phân biệt, tâm của bạn liền thanh tịnh. Tâm thanh tịnh sanh trí tuệ, sáu căn chúng ta tiếp xúc với cảnh giới bên ngoài, mắt thấy sắc, tai nghe tiếng sanh trí tuệ, không sanh phiền não. Phiền não là gì vậy? Phiền não chính là phân biệt chấp trước, khởi phân biệt chấp trước thì sanh phiền não. Cho nên năm câu này của Đại sư Huệ Năng chính là tông cương lĩnh của kinh Hoa Nghiêm. Hoa Nghiêm nói cái gì? Là nói năm câu nói này. Năm câu này triển khai ra chính là Đại Phương Quảng Phật Hoa Nghiêm, là nói tỉ mỉ, cho nên đồng một cảnh giới, không hề có chút khác biệt nào. Hai vị Phật Đà này, chúng ta phải khẳng định Đại sư Huệ Năng là Phật Đà không giả chút nào. Bạn xem, ở trong hoàn cảnh đông tây phương không đồng nhau, vì chúng ta thị hiện để dạy bảo chúng ta. Khi chúng ta tiếp xúc được, dần dần liền có thể thể hội được, liền có thể cảm ngộ được. Chúng ta ở ngay chỗ này có thể thể hội được yếu nghĩa của Hoa Nghiêm, chỗ áo diệu, giúp chúng ta tu hành ở trên Phật đạo, sau đó cũng có thể vào được cảnh giới này, cũng chính là chúng ta phải “Vọng Tận Hoàn Nguyên”. Vào cảnh giới Hoa Nghiêm, cũng chính là vào cảnh giới của Thế Tôn. Đó là trong pháp Đại thừa, chính là trong triết học Phật kinh, đích thực ra là nói được rất tường tận, nói được cứu cánh, nói được viên mãn, nói được cao minh.

Trên kinh Hoa Nghiêm, Phật nói ra một câu: “*Tất cả chúng sanh đều có đức tướng trí tuệ Như Lai*”, đó chính là Đại sư Huệ Năng đã nói “*nào ngờ tự tánh vốn*

tự đầy đủ”, chính là nói câu này. Trong tự tánh thanh tịnh viên minh thể, đó là Quốc sư Hiền Thủ nói, cũng rõ ràng tường tận hiện rõ tự tánh chính là Như Lai. Trên kinh Kim Cang nói danh từ Như Lai này, Thích Ca Mâu Ni Phật đã giải thích đơn giản cho chúng ta, cái gì gọi là Như Lai? Trên lý mà nói là “*Như Lai giả chư pháp như nghĩa*”, giảng được quá hay. Như chính là tự tánh, hiện tượng của tất cả pháp, năng sanh vạn pháp, tất cả pháp, tất cả pháp chính là tự tánh, tự tánh biến hiện thành tất cả pháp, cho nên tất cả pháp như tự tánh này, tự tánh như tất cả pháp, là một không phải là hai. Tổ sư đại đức dùng thí dụ nói với chúng ta, các Ngài dùng vàng ròng cùng đồ làm bằng vàng để làm thí dụ, lấy vàng ròng thí dụ tự tánh, lấy đồ bằng vàng thí dụ thành pháp tướng, chính là năng sanh vạn pháp, vàng như món đồ, món đồ như vàng, chính là ý nghĩa của Như Lai. Từ trên lý mà nói “*kim Phật như cổ Phật chi tái lai*”, cũng chính là Phật xưa cùng Phật nay là một không phải hai, đó gọi Như Lai. Nói được hay, nói được rất rõ ràng. Như Lai là ai? Hiểu rõ rồi, thì là chính mình! Chưa hiểu rõ, vẫn là chính bạn. Khi chưa hiểu rõ thì đang ẩn, hiểu rõ rồi liền hiện ra, khi chưa hiểu rõ bạn vốn tự đầy đủ, hiểu rõ rồi thì năng sanh vạn pháp, hiểu rõ rồi thì bạn chính là Như Lai, không phải người khác, không ở bên ngoài, cho nên Phật pháp gọi là nội học, kinh điển gọi là nội điển, nó là hướng nội, chính là tự tánh, tâm tánh, nó hoàn toàn là từ ngay trong tâm tánh mà cầu, mới có thể triệt ngộ chân tướng của vũ trụ nhân sanh. Việc này chúng ta trước tiên phải làm cho rõ ràng, làm cho tường tận. Như Lai chỗ này, tự tánh chính là Như Lai, thanh tịnh là đức. Viên là viên mãn, là nói tướng hảo; minh là nói trí tuệ. Bạn xem thấy Phật nói “*tất cả chúng sanh đều có trí tuệ Như Lai*” là minh, đức tướng là thanh tịnh, là viên, cả thầy đều nói đến. Câu nói này càng đơn giản. Đại sư Huệ Năng nói năm câu, bạn xem quốc sư Hiền Thủ nói một câu là “*tự tánh thanh tịnh viên minh thể*”, chính là đại sư Huệ Năng đã nói năm câu, cũng chính là Thích Ca Mâu Ni Phật đã nói một bộ Đại Phương Quảng Phật Hoa Nghiêm viên mãn. Cho nên bộ kinh này là chân tướng của vũ trụ nhân sanh, dùng một câu để nói rõ ràng chính là “*tự tánh thanh tịnh viên minh thể*”, gọi là “hiển nhất thể”.

Phía sau quốc sư Hiền Thủ đã giải thích cho chúng ta: “**Nhiên thử tức thị, Như Lai tạng trung pháp tánh chi thể**”.

Như Lai tạng, ở phía trước chúng ta đã tốn rất nhiều thời gian, giới thiệu qua với các vị, cái gì gọi là Như Lai Tạng thì biết rồi. “*Như Lai tạng trung pháp tánh chi thể*” chính là “*tự tánh thanh tịnh viên minh thể*”, Như Lai tạng là gì? Như Lai tạng chính là cái tâm khởi tâm động niệm hiện tại của chúng ta, cái tâm này chúng

ta thường gọi là vọng tâm. Thế nhưng vọng không lìa chân, không có chân thì vọng từ đâu ra, chân ở đâu vậy? Chân ẩn ngay ở trong vọng, cho nên gọi là Như Lai tạng. Chân là cái gì? Chân là pháp tánh, pháp tánh chính ngay trong Như Lai tạng, cho nên chân tánh của chúng ta ở đâu vậy? Chân tánh chính ngay trong khởi tâm động niệm phân biệt chấp trước của chúng ta, chỉ cần buông bỏ khởi tâm động niệm phân biệt chấp trước thì pháp tánh trong Như Lai tạng, hoặc giả nói tự tánh trong Như Lai Tạng, hoặc giả là nói Phật tánh ngay trong Như Lai tạng đều được cả, nó liền hiển lộ ra, liền hiện tiền. Câu này cũng viên mãn tròn đầy, nói ra hết tự tánh thanh tịnh viên minh thể. Nói ra cái gì? Nói ra mỗi một người chúng ta đều có phần, tất cả chúng sanh hữu tình không hề có ngoại lệ. Trong đường súc sanh, lớn như cá kình trong biển lớn, đại tượng trên đại lục, nhỏ thì nói đến muỗi kiến, côn trùng nhỏ nhích, có hay không? Có! Trong vọng tưởng, phân biệt, chấp trước của nó cũng bao hàm Như Lai, cũng bao hàm cả pháp tánh, không hề khác nhau với chúng ta. Không những chúng sanh hữu tình (chúng sanh hữu tình hiện tại chúng ta gọi là động vật, đó là hữu tình), chúng sanh vô tình, thực vật, khoáng vật có hay không? Có! Ở trong thực vật khoáng vật, chúng ta không gọi nó là Phật tánh, mà gọi nó là pháp tánh. Pháp tánh cùng Phật tánh là một tánh, không phải hai tánh. Ở hữu tình, tức là động vật, chúng ta gọi là Phật tánh; thực vật, khoáng vật gọi là pháp tánh, vì sao vậy? Thể của nó chính là “tự tánh thanh tịnh viên minh thể”, là từ nơi nó năng sanh vạn pháp biến hiện ra. Biến hiện ra cách nào vậy? Ở đoạn thứ hai nói rõ cho chúng ta. Đoạn thứ nhất nói cho ta cái thể, năng hiện, năng sanh, năng biến, trước tiên nói cho bạn nghe việc này; sau đó nói rõ cho chúng ta, vạn pháp sở hiện, sở sanh, sở biến. Vạn pháp chính là vũ trụ, vũ trụ từ đâu mà đến, sanh mạng từ đâu mà ra, ta từ đâu mà ra, đoạn thứ hai là nói việc này, đoạn thứ hai nói năng sanh vạn pháp.

Lại nói cái thể này: “**Tùng bồn dĩ lai, tự tánh mãn túc**”. Bồn! chúng ta đem cái chữ này tỉnh lược đi, “tùng bồn dĩ lai” chúng ta lấy hai chữ “bồn lai” này thì mọi người dễ hiểu. Vốn dĩ tự tánh nó đã “mãn túc”. Mãn là viên mãn, túc là không có kém khuyết. Tám cái chữ này chính là đại sư Huệ Năng đã nói câu thứ ba “vốn tự đầy đủ”. Vốn dĩ nó mọi thứ đều đầy đủ, không thiếu bất cứ một thứ gì. Chúng ta xem thấy vũ trụ sâm la vạn tượng, biến hóa vô cùng, thiện cũng có, ác cũng có, thanh tịnh cũng có, ô nhiễm cũng có. Khi bắt đầu mới học thì nghĩ không thông. Không thể nghĩ, càng nghĩ càng sai. Cho nên tôi trong lúc giảng kinh Hoa Nghiêm tình cờ gặp được đoạn kinh văn này, làm cho tôi bỗng chốc nghĩ đến ông vạn hoa, đồ chơi mà lúc nhỏ chúng ta chơi. Trên bàn của tôi vẫn còn một ông vạn hoa, cái

này có thể xoay chuyển, có thể chuyển, bạn xem bên trong có thể mở ra xem, đại khái chỉ có mười mấy hai mươi miếng giấy màu sắc khác nhau, bạn ở trên đầu ống để một miếng kính dày để quan sát nó, bên trong nó bạn thấy thiên biến vạn hóa, bạn xoay một ngày, xoay một tuần, cũng tìm không được hai cái giống nhau, ta mới có một chút giác ngộ. Phật dạy tự tánh chúng ta biến hiện ra vạn pháp, cũng giống như ống kính vạn hoa này vậy, biến như thế nào? Động thì biến, không động thì không biến. Cái động này chính là khởi tâm động niệm, động nhỏ giống như vi sóng của làn sóng. Phân biệt chính là sóng bạc vừa, sóng bạc trung. Khởi tâm động niệm là sóng nhỏ, phân biệt là sóng bạc vừa, chấp trước là sóng to. Tôi dùng lời nói này để nói thì các vị tương đối dễ dàng thể hội được. Hiện tại vọng tưởng, phân biệt, chấp trước chúng ta thấy đều có, là sóng to gió lớn, cho nên biến hóa của nó vô lượng vô biên không có cùng tận, không luận nó thay đổi thế nào cũng không ngoài kính vạn hoa này. Kính vạn hoa là gì? Kính vạn hoa chính là “tự tánh thanh tịnh viên minh thể”, có biến thế nào cũng không ra khỏi sáu cõi, chúng ta đối với việc Phật nói mới có được chút thể hội. Cho nên trước tiên phải hiểu rõ nó, khi nó không khởi tâm không động niệm thì vốn tự đầy đủ; khi khởi tâm động niệm thì năng sanh vạn pháp, trong đây có ẩn có hiện, ẩn hiện không hai. Nhớ là ẩn không thể nói nó không có, hiện không thể nói nó có, cho nên trên kinh Kim Cang, Phật nói với chúng ta “*Phàm sở hữu tướng giai thị hư vọng, nhất thiết hữu vi pháp như mộng huyễn bào ảnh*”, đặc biệt dặn bảo chúng ta phải nên thấy như vậy, phải có cách nhìn như vậy, vậy thì cái thấy cũng hoàn toàn giống như chư Phật Như Lai. Cái có này là huyễn có, không phải thật có. Phật pháp nói chân vọng, định nghĩa của nó, chân là vĩnh hằng bất biến, là thật, phàm hễ biến đổi thì không phải là thật. Bạn thấy cái thân này của chúng ta có sanh lão bệnh tử, vậy thì không phải là thật. Thật thì là thế nào? Thật thì nhất định không có hiện tượng sanh tử, không có hiện tượng sanh lão bệnh tử, đó là thật. Thực vật có sanh trụ di diệt; khoáng vật, sơn hà đại địa này của chúng ta, tinh cầu có thành trụ hoại không, cho nên không có thứ nào là thật. Nói được càng huyền một chút, ngay đến không gian thời gian đều là không thật. Thời gian không gian từ đâu mà ra? Là từ trong hiểu sai của chúng ta mà sanh ra, không phải là thật. Vấn đề này khoa học gia hiện đại cũng đã chứng thật, chúng ta một mực nhận sai đối với thời gian và không gian, cho rằng nó là tồn tại, không biết được nó cũng là hư huyễn. Không biết được chính là mê, biết được chính là giác ngộ, vậy thì nói đến thể tánh năng biến.

“Xứ nhiễm bất cấu”.

Nhiễm là gì vậy? Nhiễm chính là sáu cõi, chúng ta mê ở ngay trong sáu cõi thời gian cũng rất lâu rồi, không thể ra khỏi, luôn lưu chuyển ở trong sáu cõi, chúng ta gọi là sanh tử luân hồi, phải làm những việc như vậy, đó là đặc biệt sai lầm! Sau khi chân thật thông hiểu rồi, mới biết được đó là chính chúng ta mê hoặc điên đảo tạo thành sỉ nhục nghiêm trọng, vì sao vậy? Những người giác ngộ họ sẽ không làm như vậy, bạn xem thấy họ rất thanh nhàn, rất tự tại. Họ là “tự tánh thanh tịnh viên minh thể”, chúng ta cũng là như vậy. Họ có thể buông bỏ, vì sao chúng ta không thể không buông bỏ? Chúng ta khác biệt với họ chính ngay chỗ này. Họ ứng hóa ở trong mười pháp giới, ứng hóa ở sáu đường, họ không tiếm nhiễm một tí ô nhiễm nào, vì sao vậy? Họ không khởi tâm động niệm. Hiện tại thời gian chúng ta ở trong luân hồi quá lâu, hiện tại đang nỗ lực tu hành. Sự tu hành của chúng ta đối với tự tánh, thực tế mà nói là việc không liên quan, cho nên “tu trị bất tịnh”, bạn tu như vậy nó có thể thanh tịnh không? Làm gì có việc như vậy! Chúng ta tu thế nào bạn cần phải biết, cái tu không phải chân tâm, tu là cái gì? Cái tu là vọng tâm. Vọng tâm chính là khởi tâm động niệm phân biệt chấp trước, chúng ta phải đem thứ này, những thứ sai lầm phải cải đổi nó lại. Thực tế mà nói, đem những thứ sai lầm này buông bỏ thì đúng, buông bỏ thì thanh tịnh viên minh thể của chúng ta xuất hiện, không buông bỏ thì nó ẩn mất. Ẩn tàng ở đâu vậy? Ẩn tàng ở ngay trong tất cả huyễn tướng hiện tại của chúng ta.

Việc này phía trước đã thí dụ nói qua nhiều lần với các vị, cho nên hiện tại tivi là một thí dụ tốt, từ trước không có. Chúng ta đem tự tánh thanh tịnh viên minh thể thí dụ cho cái gì? Thí dụ cho màn hình của tivi. Năng sanh vạn pháp chúng ta thí dụ khi mở truyền hình ra, khi mở kênh đài thì hình ảnh của nó xuất hiện. Khi chúng ta xem hình ảnh, luôn luôn là quên mất đi màn hình. Màn hình thì không có thứ gì, chúng ta xem truyền hình, xem được rất náo nhiệt, kỳ thật màn hình không hề có chút ô nhiễm nào, trong màn hình hiện ra sắc tướng là ô nhiễm không thanh tịnh, đó là huyễn tướng, “*phàm sở hữu tướng giai thị hư vọng*”. Cái thật thì sao? Cái thật là màn hình, vậy bạn phải làm sao tu trị nó? Nó vốn dĩ là thanh tịnh, không phải do bạn tu trị thì nó mới thanh tịnh, hiện tượng không luận là hiện ra cái tướng gì, nó không hề bị ô nhiễm. Làm thế nào giữ gìn tâm chúng ta vĩnh viễn như màn hình vậy? Thực tế mà nói, đó là chân tâm, là vốn có, chỉ cần bạn không dính vào tướng thì không việc gì. Ngày nay chúng ta dính vào tướng. Chúng ta vẫn là dùng cái thí dụ này, một người chân thật tu hành tâm của họ thanh tịnh, chúng ta mở truyền hình ra để cho họ xem, họ xem hết nửa ngày, bạn hỏi họ anh xem thấy được cái gì? Họ liền nói với bạn họ không nhìn thấy thứ

gì. Bạn nghĩ lời nói này là thật hay là giả? Là thật, lời họ nói là chân thật. Nếu là người mê hoặc, bạn hỏi họ anh xem thấy cái gì? Họ liền đem tình tiết trong truyền hình mọi thứ kể lại cho bạn nghe. Nó toàn là huyền tướng. Họ xem thấy cái gì? Là pháp sanh diệt. Mà hình là không sanh không diệt, không dơ không sạch. Cho nên chúng ta hiểu rõ được đạo lý này, dùng đạo lý này để xem truyền hình, vậy chính là tu hành, tu Đại Phương Quảng Phật Hoa Nghiêm, mỗi ngày xem truyền hình họ sẽ khai ngộ, mỗi ngày xem truyền hình dần dần xem đến thành Phật, cho nên không một pháp nào không phải là Phật pháp. Phật pháp không phải là định pháp, tám vạn bốn ngàn pháp môn, vô lượng pháp môn, truyền hình cũng là một pháp môn trong đó. Mỗi môn thông đại đạo, mỗi môn đều có thể giúp cho bạn minh tâm kiến tánh, vấn đề giống như đại đức trong tông môn trắc nghiệm người học là bạn biết không? Bạn biết xem không? Biết xem thì thành Phật, không biết xem thì mê ngay trong đó. Khởi tâm động niệm tạo nghiệp thọ báo, then chột chính ngay “bạn biết xem”, cho nên không dơ không sạch.

“Cố vân tự tánh thanh tịnh. Tánh thể biến chiếu, vô u bất chúc, cố viết viên minh”.

Biến chiếu là trí tuệ. Trí tuệ ở đâu vậy? Biến pháp giới hư không giới, không nơi nào không có, không lúc nào không tồn tại, vì sao vậy? Tánh thể của chúng ta là biến pháp giới hư không giới. Pháp giới hư không giới là từ trong tánh thể biến hiện ra. Trên kinh Lăng Nghiêm, Phật nói thí dụ rất hay, Phật đem tự tánh của chúng ta thí dụ cho thiên không, cái thiên không này giống như tự tánh của chúng ta, vậy vũ trụ vạn pháp thì thế nào? Như một đám mây ngay trong hư không, bạn xem cái nào lớn? Hư không là chính mình, đám mây kia là thứ của chính mình biến hiện ra, không phải là thật, cho nên tự tánh đầy đủ trí tuệ Bát Nhã, không nơi nào không có, không lúc nào không tồn tại; tự tánh đầy đủ đức tướng, cũng là không chỗ nào không có, không nơi nào không tồn tại, cho nên gọi là “Viên Minh”, có đến đi hay không? Không hề có đến đi, chỉ có ẩn hiện, không có đến đi; có duyên nó liền hiện tướng, không có duyên thì nó không hiện tướng. Không hiện tướng nó vẫn tồn tại, không thể nói nó không có, hiện tướng cũng không thể nói nó có. Chúng ta học tập từ trên kinh Hoa Nghiêm, từ từ có thể thể hội được, hiện tượng chúng ta gọi là pháp tướng, hiện ra hiện tượng, năng hiện là pháp tánh, pháp tánh cùng pháp tướng là một không phải là hai, không phân khai. Pháp tánh không phải là vật chất, cũng không phải là tinh thần, thế nhưng nó năng sanh pháp tướng. Pháp tướng là vật chất cũng là tinh thần. Hiện tượng vật chất cùng tinh thần là từ trong pháp tánh biến hiện ra, làm thế nào biến hiện? Chúng

ta đến đoạn thứ hai sẽ giải thích tỉ mỉ hơn. Nhất định phải nên biết, cái gì gọi là “Tánh Tướng đồng nguyên”. Tánh tướng là một thể, đó gọi là viên minh.

Đại sư rất từ bi, rất khó được, lại nói với chúng ta: **“Hựu tùy lưu gia nhiễm nhi bất cấu”**.

“Lưu” là cái gì? “Lưu” chính là nói mười pháp giới, sáu cõi ba đường, chúng ta tùy duyên nhiễm, tùy duyên bất thiện, việc này giống như cái gì? Tăng thêm ô nhiễm, càng nhiễm càng dày. Trong hoàn cảnh hiện tại của chúng ta không có giáo huấn của thánh hiền, khởi tâm động niệm lời nói việc làm thấy đều là ác, thấy đều là tội, giống như trên kinh Địa Tạng đã nói, chúng sanh Diêm Phù Đề khởi tâm động niệm thấy đều là tội, thấy đều là tạo nghiệp, quả báo tương lai thì sao? Quả báo ở ba đường, được thân người thật không phải là việc dễ dàng. Tình hình này đối với tự tánh chúng ta có liên quan gì không? Không có! Tự tánh không hề can thiệp, tự tánh vĩnh viễn không dơ không sạch. Thí dụ như chúng ta lấy màn hình ti vi, màn hình là tự tánh, bên trong nó hiện tướng, hiện sắc tướng, hiện ra cảnh thanh tịnh, cảnh ô nhiễm, cảnh rất dơ bẩn xấu xa, màn hình có ô nhiễm hay không? Không hề nhiễm, *“tùy lưu gia nhiễm nhi bất cấu”*, nó không hề bị ô nhiễm. Cảnh hiện tại của chúng ta là hiện cảnh Phật Bồ-tát, hiện cảnh Thanh-văn, Duyên-giác, đó là tịnh, nó có thanh tịnh hay không? Không có! Cũng không hề giúp nó thanh tịnh. Chúng ta đem nó chiếu lại, cảnh chúng ta chiếu lại là cảnh của đường ngạ quỷ, cảnh của đường địa ngục, nó có nhiễm hay không? Không hề nhiễm, nó vĩnh viễn là thanh tịnh, vậy mười pháp giới sáu cõi là thế nào vậy? Việc này chúng ta phải biết. Ngày trước tôi giảng kinh cũng đã làm một cái đạo cụ, ba tấm ni lông này màu sắc khác nhau, chúng ta đem màu vàng đại diện cho vọng tưởng, màu xanh đại diện cho phân biệt, màu đỏ đại diện cho chấp trước, đây chính là ô nhiễm. Chúng ta đem cái nhìn của chúng ta, đại biểu cho tự tánh thanh tịnh viên minh thể, cảnh giới bên ngoài chính là năng sanh vạn pháp, hiện tại chúng ta đang là tình trạng gì? Chúng ta rất không may, sanh ra một hiểu lầm, chính là chúng ta có khởi tâm động niệm. Có khởi tâm động niệm chính là có màu vàng, có phân biệt có màu xanh, có chấp trước thì có màu đỏ, giống như mang lên cặp kính màu vậy, thấy đều không nhìn thấy đối với đồ vật bên ngoài, thấy sai hoàn toàn. Đây chính là gì? Có vọng tưởng, phân biệt, chấp trước. Loại tình huống này thì gọi là phạm phu sáu cõi.

Phật dạy chúng ta phải buông bỏ chấp trước trước, chấp trước là màu đỏ, buông bỏ chấp trước. Chấp trước buông bỏ vẫn còn cái gì? Vẫn còn vọng tưởng, vẫn còn phân biệt, vậy thì tương đối rõ ràng, giống như chúng ta mang kính màu

đi nắng vậy, nhìn thấy cảnh vật bên ngoài, thế nhưng màu sắc đã bị biến đổi, không nhìn thấy được màu thật của nó, biến đổi rồi, đó là hạng người nào vậy? Đó là A-la-hán, Bích-chi Phật, họ ở ngay trong cảnh giới này họ tường tận hơn nhiều so với chúng ta. Phật dạy vẫn là phải đem phân biệt buông bỏ, màu xanh là phân biệt, phân biệt buông bỏ rồi, buông bỏ phân biệt đó là gì? Đó là Bồ-tát, vậy thì xem thấy được rất rõ ràng, cao hơn nhiều so với A-la-hán, Bích-chi Phật, đó là Bồ-tát. Phật nói với chúng ta Bồ-tát vẫn có khởi tâm động niệm. Khởi tâm động niệm chính là vọng tưởng, lại buông bỏ luôn cái này, buông bỏ nữa thì liền thành Phật, cho nên thành Phật liền hồi phục bản lai diện mục của bạn, hoàn nguyên rồi, buông bỏ ba thứ này rồi thì gọi là vọng tận hoàn nguyên, người chân thật minh tâm kiến tánh, bạn thấy được tự tánh thanh tịnh viên minh thể, cho nên vọng tưởng, phân biệt là giả. Chư Phật Như Lai, bản sự của các Ngài chính là ở ngay trong tất cả hiện tượng, họ không có vọng tưởng, phân biệt, chấp trước. Vọng tưởng chính là khởi tâm động niệm. Các Ngài không khởi tâm không động niệm, không phân biệt, không chấp trước, Tự Tánh Thanh Tịnh Viên Minh Thể hoàn toàn hiển lộ ra.

“Tùy lưu” chính là vọng tưởng, phân biệt, chấp trước thấy đều tồn tại, bạn tùy thuận nó, nó ô nhiễm, nó thấy không rõ ràng, thế nhưng mắt của chúng ta không hề bị ô nhiễm, chỉ là cách một lớp che mà thôi, đối với bên trong mà nói không hề ô nhiễm bản tánh, đối với bên ngoài mà nói nó cũng không hề ô nhiễm pháp tướng. Cho nên phải nên biết, phiền não của chúng ta chính là bị cách một lớp che ngay trong đó, không hề liên quan với tự tánh, cũng không hề liên quan với vạn pháp. Vạn pháp chính là pháp tướng, việc này phải làm cho rõ ràng, không chướng ngại tự tánh, cũng không chướng ngại pháp tướng, hay nói cách khác, nó hoàn toàn là hư vọng. Cái thí dụ này của chúng ta vẫn còn có hình tướng mà bạn có thể nhìn thấy. Hiện tại thứ này ở ngay trước mặt chúng ta, chúng ta không thể nhìn thấy, chúng ta cũng không nghe được, tay chúng ta cũng mò không tới được, nó thật tồn tại, cho nên nó không phải là thứ gì cả, nó là hư vọng. Bạn phải làm cho rõ ràng, chỉ cần bạn chịu buông bỏ thì hiệu quả liền xuất hiện, cho nên bạn buông bỏ chấp trước, buông bỏ màu đỏ chính là A-la-hán, Chánh Giác; lại buông bỏ màu xanh chính là buông bỏ phân biệt, bạn chính là Chánh Đẳng Chánh Giác; cuối cùng đem màu vàng là khởi tâm động niệm bỏ luôn, vậy thì bạn chính là Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác. Cho nên ba cái danh từ này là ba giai đoạn tu học Phật pháp, tôi thường hay đem nó thí dụ thành như ba học vị trong trường học của chúng ta, học vị A-la-hán là học sĩ, Bồ-tát là học vị thạc sĩ, Phật Đà là

học vị tiến sĩ, ba học vị này chúng ta thấy đều đầy đủ, vốn dĩ chúng ta có, hiện tại thật gọi là vô duyên vô cớ xảy ra sự việc như thế này, rất bất hạnh.

“*Tùy lưu gia nhiễm*”, chính là bạn không giác, không hề liên quan gì với pháp tánh pháp tướng, chúng ta chính mình có thể yên tâm.

“Phản lưu trừ nhiễm nhi bất tịnh”.

Đó là nói người tu hành hiện tại học Phật. “*Phản*” là hồi đầu, chúng ta không còn tùy thuận theo, chúng ta phải trừ bỏ nhiễm, như hiện tại chúng ta buông bỏ đi ba thứ này, mắt của chúng ta có thanh tịnh hay không? Vẫn chưa, vì sao vậy? Nó không thể ô nhiễm ta, nó cũng không thể thanh tịnh cho ta, đối với pháp tánh như vậy, đối với pháp tướng cũng như vậy. Sự việc này chúng ta phải tỉ mỉ mà thể hội, nó sanh ra chướng ngại; sau khi thể hội được, chúng ta đối với người đang ô nhiễm có xem thường hay không? Không dám xem thường, đó chính là chư Phật Như Lai không dám xem thường chúng sanh. Không những không xem thường đối với chúng ta, các ngài rất cung kính đối với ngạ quỷ, địa ngục, súc sanh, vì sao vậy? Họ vốn dĩ là Phật, hiện tại tuy là nhiễm, tự tánh của họ không nhiễm, cái nhiễm đó của họ là gì? Họ nhiễm là hiểu lầm, cho rằng là có nhiễm, kỳ thật không có, là một loại hiểu lầm. Lời nói của Phật mỗi câu đều là thật, chỉ cần bạn buông bỏ đi hiểu lầm thì không hề gì, “*thiên hạ bốn vô sự, dụng nhân tự ưu chi*”.

Tiến thêm một bước nữa nói với chúng ta: “**Diệt khả tại thánh thể nhi bất tăng**”.

Thánh là gì? Thánh là chư Phật Như Lai. Tự Tánh Thanh Tịnh Viên Minh Thể của chúng ta có tăng thêm mấy phần sáng lạn hay không? Không có! Vậy chúng ta hiện tại, thân phận của chúng ta đọa lạc ở ngay trong sáu cõi luân hồi, Tự Tánh Thanh Tịnh Viên Minh Thể của chúng ta có giảm đi mấy phần sáng lạn hay không? Cũng không có! Hay nói cách khác, sáu cõi, ba đường, mười pháp giới không liên quan gì với pháp tánh và pháp tướng, đích thực nó ở trong cảnh giới không tăng không giảm. Đó là thật, việc này thật không phải là giả.

“**Xứ phàm thân nhi bất giảm, tuy hữu ẩn hiện chi thù, nhi vô sai biệt chi dị**”.

Đó là nói chúng sanh hữu tình trong mười pháp giới cùng chư Phật Như Lai trong pháp giới Nhất Chân chỉ có thể nói có “*ẩn hiện*” khác nhau. “*Thù*” là không như nhau. “*Ẩn hiện*” là nói cái gì? Ẩn hiện là nói pháp tánh, chính là Tự Tánh

Thanh Tịnh Viên Minh Thê. Chúng ta không biết được có những thứ này. Chư Phật Như Lai thân chứng thể tánh, đó gọi là minh tâm kiến tánh, vậy hiện tại chúng ta thì sao? Hiện tại chúng ta không có minh, chúng ta đang mê, người ta thì minh, hiện tại thì ta đang mê, ta mê mất đi cái tâm, cho nên không thấy tánh, người ta là minh tâm kiến tánh, đó chính là “*ẩn hiện chi thù*”. Chúng sanh sáu cõi đang ẩn, chư Phật Bồ-tát đang hiện, có khác biệt không? Không hề khác biệt, cũng chính là trong năm câu nói của Lục tổ Đại sư, phàm phu sáu cõi ở đâu vậy? “*Nào ngờ tự tánh vốn sẵn đầy đủ*” đó là ẩn, còn chư Phật Như Lai thì “*nào ngờ tự tánh năng sanh vạn pháp*” đó là hiện. Phía trước đã nói qua, khi ẩn thì không thể nói không có, khi hiện thì không thể nói có, không có khác biệt.

Hai câu phía sau nói rất hay: “**Phiền não phú chi tắc ẩn, trí tuệ liễu chi tắc hiện**”.

Trí tuệ cùng phiền não là một sự việc. Trí tuệ của chúng ta hiện tại đang biến thành phiền não, cho nên nó ẩn, Tự Tánh Thanh Tịnh Viên Minh Thê không thấy được, không thể phát hiện. Chúng ta xem thấy chư Phật Như Lai đoạn hết phiền não, vọng tận, phiền não là hư vọng, vọng tận, các ngài hoàn nguyên rồi, thì nó hiện. Cho nên phải ghi nhớ, khởi tâm là phiền não, động niệm là phiền não, phân biệt là phiền não, chấp trước là phiền não. Trí tuệ là gì? Năm xưa Đại sư Chương Gia dạy cho chúng ta “nhìn thấu, buông bỏ”, đó là trí tuệ, cho nên buông bỏ là trí tuệ, nhìn thấu là thông suốt. Phải nên biết buông bỏ cái gì? Buông bỏ chấp trước, buông bỏ phân biệt, buông bỏ khởi tâm, buông bỏ động niệm, không liên quan với cuộc sống thường ngày của chúng ta, ở ngay trong cuộc sống thường ngày có thể nói là không hề thay đổi chút nào, hưởng thụ như nhau, làm việc như nhau, hoan hỉ như nhau, thật là vui thích. Trong Phật pháp thường nói “*Bồ-tát thường sanh tâm hoan hỉ*”, “*pháp hỉ sung mãn*”, vì sao vậy? Họ giác ngộ rồi. Vứt bỏ phiền não thì trí tuệ hiện tiền, thì họ làm gì không an vui! Câu nói thứ nhất ở trong “Luận Ngữ”, Khổng Phu Tử đã nói “*học nhi thời tập chi bất diệc duyệt hồ*”. Ý nghĩa của câu nói này không khác biệt gì với Đại thừa giáo mà Phật đã nói. Vậy thì chúng ta biết được an vui chân thật từ đâu mà có. Không phải có tiền, không phải có quyền lực, không phải là có địa vị, những thứ này không hề liên quan. Hiện tại chúng ta tỉ mỉ mà quan sát xã hội, phú ông ức vạn, hiện tại không phải là một ức, trăm ức ngàn ức, quý như đế vương, quý như tể tướng, họ có an vui không? Không hề an vui, phú mà không vui, quý mà không nhân. Khổng Phu Tử còn ở đời, cuối đời chức quan cũng bỏ luôn, quan không lớn, chỉ quan nhỏ, cũng không có tiền tài, đời sống cũng có thể miễn cưỡng duy trì. Nhan Hồi là trong số học trò

của ông, điều kiện vật chất còn kém hơn nữa, tre sậy làm đồ ăn uống. Bạn xem thấy, Khổng Tử Nhan Hồi ở trong cuộc sống thường ngày an vui không gì bằng. Người xưa hình dung cái vui của Khổng Tử, Nhan Hồi ra sao? Họ vui trong phiên náo nhẹ, trí tuệ thêm lớn, họ có thể buông bỏ được thì họ an vui. Thì ra an vui là từ buông bỏ mà được, thế nên chúng ta biết được Phật rất an vui, vì sao vậy? Phật triệt để buông bỏ, cho nên an vui của Phật không ai có thể so sánh được.

Đoạn này là nói khởi nguồn của sinh mạng vũ trụ, bản thể năng sanh, năng hiện, năng biến. Vào được cảnh giới này, Thế Tôn dùng pháp hỉ sung mãn để hình dung. Bồ-tát ở ngay trong quá trình tu học vẫn chưa vào được cảnh giới này, dùng thường sanh tâm hoan hỉ, hay nói cách khác, bạn học Phật nếu như không thể thường sanh tâm hoan hỉ, bạn không có được thọ dụng của Phật pháp, hay nói cách khác, công phu học tập của bạn còn kém rất xa. Chân thật khế nhập thì sao họ không được an vui? Làm gì có đạo lý này. Hai câu nói của Phu Tử khái thị rất lớn cho chúng ta, đời người an vui từ nơi đâu mà có? Vừa rồi mới nói, không phải quyền lực, không phải phát tài, là từ đâu mà có? Là từ học mà được. Bạn xem, *“học nhi thời tập chi bất diệc duyệt hồ”*. Bạn đem cái bạn đã học đều có thể áp dụng ngay trong đời sống, chữ tập đó chính là đời sống, đem nó biến thành thói quen, cái đã học biến thành thói quen trong cuộc sống thường ngày, đó là vui thích. *“Bất diệc duyệt hồ”*, duyệt là vui thích. Cho nên chúng ta biết được an vui là từ ngay trong học tập mà có được, chân thật an vui không liên quan với giàu nghèo quý tiện. Loại an vui này, đó chính là hiện tại chúng ta thường nói nhân sanh hạnh phúc mỹ mãn. Nhân sanh hạnh phúc mỹ mãn là từ trong học tập mà có được. Học cái gì? Ở trong khóa trình chúng ta nói, học minh tâm kiến tánh. Khổng Tử không nói được cao đến như vậy, ông học đạo của thánh hiền, đạo của thánh hiền là gì? Chỗ này nói được rất cụ thể, nói được rất thực tại, luân lý, đạo đức, nhân quả là đạo của thánh hiền. Lại nói với các vị, luân lý, đạo đức, nhân quả từ đâu mà có? Chúng ta sẽ học được ở đoạn thứ hai, đến đoạn sau sẽ học được, là từ trong Tự Tánh Thanh Tịnh Viên Minh Thể bạo phát ra. Sự bạo phát này xuất hiện ra vũ trụ, xuất hiện ra sinh mạng. Cái sinh mạng này không phải ai khác, là chính mình. Phật pháp nói y báo cùng chánh báo đồng thời xuất hiện, cũng chính là vật chất cùng tinh thần mà hiện tại chúng ta nói đến. Hiện tượng vật chất, hiện tượng tinh thần xuất hiện, sau khi vừa xuất hiện thì luân lý, đạo đức, nhân quả đồng thời xuất hiện. Sự việc này bạn làm thật rõ ràng, thật thông suốt rồi thì thật hoan hỉ! Bạn biết được làm thế nào trải qua một đời hạnh phúc mỹ mãn, bạn biết được ở ngay trong cảnh giới làm sao nâng cao chính mình. Hiện tại ngay đời này, như

Nhan Hồi trải qua đời sống bần cùng, ông an vui, tuy là ông bần cùng, không có địa vị, cũng không có tiền của, nhưng ông an vui, vì sao vậy? Ông biết được nhân quả, con người đó vì sao làm quan, con người kia vì sao phát tài, vì sao ta không có, đây đều là nhân trước quả sau, biết được thì rất tự tại, không oán trời không trách người. Sự việc này, Nho không nói được rõ ràng như vậy, thế nhưng Phật nói rất tường tận. Bạn ở trong sáu cõi, bạn ở ngay đời này có thể thân cận thánh hiền, có thể giác ngộ, chúng ta thường nói phiền não nhẹ, trí tuệ thêm lớn, thông hiểu đối với đại đạo lý của vũ trụ nhân sanh, biết được hiện tượng hiện tiền, tánh, tướng, lý, sự, nhân, quả, sáu chữ này bao gồm hết đời sống của chúng ta, thấy đều tường tận. Kiến tánh thì không cần nói, kiến tánh được đại tự tại. Khổng, Nhan vẫn chưa được đại tự tại, nhưng được tự tại nhỏ. Tự tại nhỏ này chính là chúng ta thường nói nhân sanh hạnh phúc mỹ mãn. Đại tự tại là gì? Đại tự tại là Thật Báo Trang Nghiêm Độ, trong Tịnh Độ tông gọi là thế giới Cực Lạc, trên kinh Hoa Nghiêm gọi là thế giới Hoa Tạng, họ có được rồi. Họ khế nhập rồi, đời sống của họ ở Hoa Tạng, đời sống ở Cực Lạc, nơi đây thân thể tuy là chưa rời khỏi nhưng họ hưởng thụ ngay trong đời sống hiện tại là hưởng thụ Hoa Tạng cùng thế giới Cực Lạc, vậy làm sao như nhau.

Lời nói này của tôi, tôi nói được rất rõ ràng, thế nhưng người có thể thể hội không nhiều. Đồng một đạo lý, tôi học Phật 58 năm mới lãnh ngộ được cảnh giới này. Nếu là 20 năm trước mà nói, tôi đã từng giảng qua kinh Hoa Nghiêm, giảng không được rõ ràng, giảng một cách hàm hồ qua loa, thế nhưng chính mình cũng cho rằng giảng được không tệ, do nguyên nhân gì? Chưa buông bỏ. Tôi mỗi năm đều học buông bỏ. Việc này lại trải qua 20 năm rồi, buông bỏ càng nhiều thì càng rõ ràng, càng tường tận. Cũng như vừa rồi chúng ta nêu lên màu sắc của ni lông vậy, bạn buông bỏ được nhiều thì bạn thấy được càng rõ ràng hơn, chính là đạo lý này. Buông bỏ càng nhiều khi mở quyển kinh ra, mỗi câu mỗi chữ có vô lượng nghĩa, thì họ làm sao không hoan hỉ. Khi chúng ta nhìn lại, nghĩ đến câu nói này trên Luận Ngữ: *“học nhi thời tập chi bất diệc duyệt hồ”*, ta biết được an vui của nhân sanh, đó là thật, không phải là giả, bởi vì nó không phải là kích động của bên ngoài, niềm vui từ trong nội tâm, là do học tập mà có được. Cho nên người xưa Trung Quốc có một câu ngạn ngữ nói rất hay: *“Sống đến già, học đến già, học không hết”*. Nếu bạn không học thì bạn không có được an vui, càng học càng an vui, cho nên tuổi già vẫn là phải học, không học thì bạn không có an vui. Cái điểm này rất quan trọng, cho nên tôi thì thường hay nghĩ đến nuôi già dạy trẻ là vấn đề lớn của xã hội trên toàn thế giới hiện nay. Ở Trung Quốc vào thời xa xưa,

nuôi gia dạy trẻ không vấn đề, vì sao vậy? Gia đình gánh vác, gia đình của Trung Quốc là gia tộc, là đại gia đình, gánh vác nuôi già dạy trẻ. Trong đại gia đình có tư thực, đó chính là trường học con em, trường học con em của gia đình. Khi tuổi tác lớn, gia tộc nuôi già có niềm vui thiên luân. Việc này người hiện tại không cách gì tưởng tượng, vì sao vậy? Các vị chưa thấy qua, các vị cũng chưa nghe nói qua, thì các vị làm gì biết được loại an vui của đại gia đình! Loại chế độ đại gia đình này kéo dài mấy ngàn năm ở Trung Quốc, mãi đến đại thế chiến lần thứ hai, tám năm chiến tranh Trung Nhật, tổn hại lớn nhất của chúng ta là gì? Đại gia đình người Trung Quốc chúng ta đã bị thất truyền. Cách sống đó có thể hồi phục hay không? Rất khó! E rằng không cách gì có thể hồi phục, đó là tổn thất lớn nhất. Thế nhưng tinh thần cùng công năng của gia đình Trung Quốc, công năng là nuôi già dạy trẻ nối truyền nhiều đời, tinh thần của nó là gia đạo, gia qui, các vị học tập Đệ Tử Quy là gia qui, gia học, gia nghiệp. Hiện tại không cách gì có thể hồi phục. Cho nên trong những năm gần đây, tôi thường hay nghĩ đến, nghe mọi người thường hay nói đến nhà xí nghiệp, linh cảm của tôi liền chấn động, hy vọng xí nghiệp đem gia đạo truyền thống hồi phục lại, có thể làm đến được!

Gia đạo truyền thống Trung Quốc là quan hệ huyết duyên, chúng ta gọi là huyết thống, ngũ đại đồng đường, lục đại đồng đường không chia ra, cho nên một gia tộc chính là một đại gia đình, số người ít thì đại khái có 300 người trở lại, số ít, nhân khẩu không hưng. Gia đình thông thường đại khái có khoảng 500 người trở lại, khi số người đông nhiều thì có đến 700-800 người. Việc này trong xã hội Trung Quốc thì thường thấy, cho nên gia hòa vạn sự hưng, chú trọng hòa thuận cùng ở với nhau, phải nghiêm khắc giữ qui củ, không giữ qui củ thì nhà bị bại vọng. Cái qui củ này là cả gia tộc từ già đến trẻ, mỗi mỗi đều phải tuân thủ, nghiêm khắc tuân thủ, thì nhà này mới hưng vượng, cho nên người Trung Quốc mới hay nói *“tề gia sau mới trị quốc, quốc trị thì sau đó mới bình thiên hạ”*, mới có thể nói câu nói này. Hiện tại người Trung Quốc không phải nhà, cho nên tôi liền nghĩ đến nếu như xí nghiệp có thể kế thừa là việc tốt. Công nhân trong xí nghiệp cũng có mấy trăm người, mấy ngàn người, đó chính là một đại gia đình; tổng giám đốc, ông chủ chính là gia trưởng, cần phải chân thật xem tất cả công nhân của chính mình là anh em ruột, chị em ruột của chính mình, cha mẹ của công nhân chính là chú bác của chính mình, họ già rồi thì phải nuôi già. Con em của công nhân chính là thế hệ sau của chúng ta, thế hệ sau của chính mình phải cố gắng dạy họ, cho nên công ty phải lập viện dưỡng lão, không phải nhận của xã hội, là người già của công nhân bạn, nuôi dưỡng họ. Con cái của công nhân,

chúng ta chính mình mở lớp dạy con em, mời thầy giáo tốt đến dạy cho chúng. Trường học cùng viện dưỡng lão có thể hợp chung lại, để những con em này có thể gần gũi người già, có thể hiểu thuận với người già. Thí dụ họ học Đệ Tử Quy thì dùng ở đâu? Ngày ngày nhìn thấy người già chúng có thể biểu hiện ra, liền có thể như người xưa có được niềm vui thiên luân. Ông chủ như vậy, công nhân của ông, tôi tin tưởng họ đã xem công ty này, đem cái sự nghiệp này xem thành chính gia đình của họ, họ sẽ tận trung giữ chức, trở thành người một nhà.

Mỗi một ngành nghề, mỗi một đoàn thể đều có thể có cách làm như vậy, gia đạo Trung Quốc thời xưa của chúng ta liền có thể tiếp tục tiếp nối. Đó là Trung Quốc năm ngàn năm đến nay một then chốt rất quan trọng thịnh trị dài lâu, đó là ở trên toàn thế giới, bất cứ một quốc gia dân tộc nào cũng không tìm ra, chỉ có Trung Quốc có. Chân thật làm được tốt, để cho các quốc gia dân tộc khác xem thấy, thấy đều đến học tập thì thế giới này liền hòa bình, vậy thì truyền thống văn hóa Trung Quốc chúng ta làm ra công hiến tốt nhất đối với an định hòa bình thế giới. Chúng ta không thể không xem trọng, mọi người đều biết truyền thống văn hóa Trung Quốc tốt, làm thế nào áp dụng truyền thống văn hóa? Chính là nhà, dùng nhà để thực tiễn. Việc này phải nhờ mọi người chúng ta nỗ lực.

Hai câu nói phía sau thật không dễ hiểu: **“Phi sanh nhân chi sở sanh, duy liễu nhân chi sở liễu”**.

Đây là nói cái gì? Đó là nói Tự Tánh Thanh Tịnh Viên Minh Thể. Tất cả vạn sự vạn vật phát sanh ra đều có nhân, Tự Tánh Thanh Tịnh Viên Minh Thể không có nhân. Không có nhân chính là vốn không sanh diệt. Đại sư Huệ Năng đã nói một câu như vậy: *“nào ngờ tự tánh, vốn không sanh diệt”*, chính là không có nhân, vậy bạn làm sao biết? Làm thì có thể biết, *“duy liễu nhân chi sở liễu”*. Liễu nhân là gì? Trí tuệ. Nếu như buông bỏ phiền não thì trí tuệ tự nhiên liền hiện tiền, họ có thể thấu hiểu, họ có thể nhận biết. Sự việc này thì khó. Ở ngay trong đây, chúng ta nói đến cái gì gọi là “sanh nhân”, cái gì gọi là “liễu nhân”. Trong Phật pháp nói ba nhân, nói ba nhân Phật tánh, sanh nhân là trong ba nhân đã nói, chúng ta cũng thuận tiện đem cái danh từ này giới thiệu sơ qua với các vị, cái gì gọi là sanh nhân?

Trong Câu Xá Luận nói sáu nhân, Thành Thật Luận nhân chi lập tam nhân. Câu Xá Luận cùng Thành Thật Luận đều là kinh tiểu thừa. Tiểu thừa quan trọng, không thể xem thường. Trong Phật Tạng Kinh, Phật nói với chúng ta, Phật tử chính là đệ tử Phật, trước không học Tiểu thừa, sau học Đại thừa, chẳng phải đệ

tử Phật. Đó là Thích Ca Mâu Ni Phật nói, bạn học Phật, học tập với Thích Ca Mâu Ni Phật, bắt đầu học từ đâu? Bắt đầu học từ tiểu thừa. Tiểu thừa giống như tiểu học, đại thừa cũng giống như đại học, bạn phải theo trình độ mà đến lớp, tuần tự tiến dần, vậy thì Phật tán thán. Không học Tiểu thừa liền học Đại thừa, Phật không đồng ý, vì sao vậy? Bạn học không nổi. Như hiện tại đi học vậy, ta không học tiểu học, ta cũng không học trung học, ta liền học đại học có được không? Nhất định không làm được, đó là gì vậy? Đó là thiên tài nhi đồng. Nhi đồng thiên tài tất nhiên là số ít, ngay trong ức vạn người khó tìm được một người, như Huệ Năng là thuộc về thiên tài đặc thù, không phải mọi người có thể làm đến được, cho nên nhất định phải tuần tự tiến dần. Ở Trung Quốc, Phật giáo vào thời Tùy Đường có hai tông phái, chính là Câu Xá tông cùng Thành Thật Tông. Ở ngay đây bạn liền xem thấy, Câu Xá Tông từ đâu mà có? Câu Xá Luận. Thành Thật tông từ đâu mà có? Thành Thật Luận. Căn cứ vào hai bộ luận này mà xây dựng học phái, đó là tiểu thừa. Vào thời xưa học Phật nhất định phải học hai bộ này trước, hai bộ này học một bộ cũng được. Hai học phái này chính là nền tảng, nền tảng của Phật pháp. Kinh Tiểu thừa, Trung Quốc phiên dịch được tương đối hoàn bị, chính là Tứ A Hàm trong Đại Tạng kinh hiện tại, thế nhưng Phật giáo Trung Quốc sau thời Trung Diệp nhà Đường thì không học Tiểu thừa, không học tiểu thừa thì học thế nào? Dùng Nho Đạo để thay thế, hiệu quả trác tuyệt, bạn thấy từ Đường đến thời nhà Thanh, xuất gia tại gia, cao tăng cao sĩ, đời đời đều có, có thể thấy được việc này là làm được, cho nên dùng Nho, dùng Đạo, dùng Tứ Thư Ngũ Kinh, dùng Lão Tử, Trang Tử để thay thế tiểu thừa.

Đến thời đại này của chúng ta vấn đề liền xuất hiện, tiểu thừa không còn, Nho cũng không học, Đạo cũng không học, liêu mạng ở trong kinh điển mà hạ công phu, làm cả một đời cũng không thể vào được cảnh giới. Đây chính là lời của Phật nói đã linh nghiệm, Phật nói không phải đệ tử Phật. Cho nên ở trong mấy năm gần đây, chúng ta sâu sắc thể hội được, không y theo giáo huấn của Phật thì chúng ta nhất định không thể có thành tựu, cho nên chúng ta đặc biệt đề xướng Đệ Tử Quy, Cảm Ứng Thiên, Thập Thiện Nghiệp, khuyên mọi người chí ít phải có ba cái gốc này. Ba thứ này số lượng đều rất ít. Đệ Tử Quy của nhà Nho 1080 chữ, 360 câu, mỗi một câu ba chữ, trong đó chỉ nói 113 sự việc, đó là qui củ làm người, cần phải làm cho được, áp dụng 100% mới giống một người. Đó là giáo dục luân lý đạo đức. Cảm Ứng Thiên là giáo dục nhân quả của Đạo giáo. Có hai nền tảng này rồi mới học Thập Thiện Nghiệp Đạo. Thập Thiện Nghiệp Đạo là nền tảng trong Phật pháp, cần phải nên học tập. Bạn có ba cái thứ này, đó là ba

cái gốc của Nho Thích Đạo, bạn chân thật cố gắng học tập, áp dụng 100%, bạn có điều kiện học Phật, sau đó bạn ở trong Phật pháp chọn ra một bộ kinh, một môn thâm nhập, trường kỳ huân tu, bạn nhất định sẽ có thành tựu. Nếu như không bắt tay vào từ ba cái gốc này, đó chính là Phật đã nói, bạn không phải đệ tử Phật, chư Phật Như Lai xuất hiện cũng không cách gì dạy bạn. Đó là thật không phải là giả. Cho nên chúng ta ở vào thời đại hiện tại này, cần phải bắt tay vào từ chỗ này.

Trong Thành Thật Luận nói tam nhân. Thứ nhất nói “sinh nhân”, đại sư ngay chỗ này nói Tụ Tánh Thanh Tịnh Viên Minh Thế. “*Phi sanh nhân chi sở sanh*”, sanh nhân là gì? Là nói vạn pháp, tất cả pháp, khi nó sanh ra nhất định có cái nhân. Thí dụ nói chúng ta trồng dưa, nhân của dưa là gì? Nhân của dưa là hạt dưa, bạn không có hạt dưa thì nhất định không thể lớn thành trái dưa, cho nên hạt dưa là sanh nhân của dưa. Hạt cải là sanh nhân lớn thành cây cải, ngũ cốc có thể lớn thành gạo, nó là sanh nhân của gạo, nó luôn có một cái nhân. Cái nhân này là điều kiện thứ nhất, cho nên nói “*nhu thiện ác nghiệp vi khổ lạc báo chi nhân*”. Đó là nói trong sáu cõi chúng ta, tâm của chúng ta thiện, lời nói thiện, việc làm thiện, chúng ta sẽ đạt được an vui, quả báo của ba đường thiện, đó là nhân thiện, quả thiện. Nhân ác thì sao? Nhân ác thì bạn phải chịu khổ báo, ngã quý, súc sanh, địa ngục đó là khổ báo, nhân thiện là lạc báo. Việc này nói ra cũng rất phức tạp, ở trong sáu cõi bạn đến đường nào đều có nghiệp dẫn. Nghiệp dẫn có thiện ác. Ngoài nghiệp dẫn ra, thí dụ chúng ta đồng thời có được thân người, vậy nghiệp dẫn của chúng ta giống nhau. Tuy được thân người nhưng vận mệnh của chúng ta không giống nhau, có người phú quý, có người bần tiện, đó là nguyên nhân gì? Trong đây còn có một loại nghiệp gọi là mãn nghiệp. Mãn là mãn của viên mãn, dẫn nghiệp của chúng ta giống nhau, mãn nghiệp của chúng ta không như nhau, cho nên quả báo cũng không giống nhau. Thế nhưng tụ tánh thì không phải là sanh nhân sanh ra, việc này phải biết. Tụ tánh từ đâu mà có? Nếu bạn đi tìm cái này thì bạn sai rồi, bạn vĩnh viễn không tìm được, càng mê càng sâu, vĩnh viễn không tìm được. Làm thế nào mới tìm được? Buông bỏ không tìm thì nó liền hiện tiền, cho nên đây là một việc rất là vi diệu.

Hôm nay thời gian đã hết rồi, chúng ta học tập đến chỗ này, ngày mai chúng ta tiếp tục học tập. Tốt rồi, cảm ơn mọi người. A Di Đà Phật!

Tu Hoa Nghiêm Áo Chi Vọng Tận Hoàn Nguyên Quán (tập 11)

Người giảng: Lão Pháp sư Tịnh Không

Thời gian: 23/03/2009

Địa điểm: Đài Truyền hình vệ tinh Hoa Tạng, Đài Loan
Cản dịch: Vọng Tây Cư Sĩ